

Hải Phòng, ngày 02 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v biểu quyết thông qua thay đổi, bổ sung mã ngành kinh tế
vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NQQ-CP ngày 31/12/2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán (có ban hành kèm theo Điều lệ mẫu và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty mẫu);

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ (Cảng Đình Vũ);

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT ngày 27/4/2021 của Hội đồng quản trị về kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty (gọi tắt là Đại hội);

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 24/5/2021 của Hội đồng quản trị về việc tổ chức họp trực tuyến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua việc thay đổi, bổ sung mã ngành kinh tế vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để phù hợp với Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam và phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, định hướng phát triển của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ, cụ thể như sau:

1. Ngành nghề kinh doanh đề nghị bỏ:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Xây dựng nhà các loại	4100
2	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng công trình viễn thông; Xây dựng công trình thủy lợi; Thi công, lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 35KV	4220
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị	4290
4	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
5	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4210
6	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xếp dỡ hàng hoá; Cho thuê thiết bị vận tải đường thủy không kèm người điều khiển	7730

2. Ngành nghề kinh doanh đề nghị bổ sung:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Xây dựng nhà để ở	4101
2	Xây dựng nhà không để ở	4102
3	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Thi công, lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 35KV	4221
4	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi	4222
5	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

6	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	4293
7	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị	4299
8	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
9	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4211
10	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4212
11	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xếp dỡ hàng hoá; Cho thuê thiết bị vận tải đường thủy không kèm người điều khiển	7730
12	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
13	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
14	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
15	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
16	Cung ứng lao động tạm thời	7820

Đại hội giao Hội đồng quản trị Công ty chủ động thực hiện việc đăng ký bổ sung các ngành nghề kinh doanh nêu trên theo hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

Các ngành nghề khác trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty không đề cập đến thì được giữ nguyên.

3. Sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty như sau:

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
2	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
3	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
4	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
5	Cung ứng lao động tạm thời	7820
6	Bốc xếp hàng hóa	5224
7	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê: - Kinh doanh bất động sản (bao gồm kinh doanh nhà, cho thuê kho, bãi, cho thuê văn phòng)	6810
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: - Dịch vụ giao nhận hàng hóa, khai thuê hải quan - Dịch vụ nâng cầu hàng hoá - Dịch vụ kiểm đếm hàng hóa - Dịch vụ đóng gói liên quan đến vận tải - Dịch vụ môi giới thuê tàu biển - Dịch vụ logistics - Dịch vụ đại lý tàu biển (bao gồm dịch vụ cung ứng tàu biển) - Dịch vụ đại lý vận tải đường biển - Dịch vụ vận tải đa phương thức (không bao gồm dịch vụ vận chuyển hàng không và kinh doanh hàng không chung)	5229
9	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: - Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hoá	8299
10	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng (bao gồm phụ gia xi măng, clinker) - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim, hàng kim khí, tôn mạ màu	4663
11	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
12	Chuẩn bị mặt bằng: - San lấp mặt bằng	4312
13	Phá dỡ	4311

14	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
15	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày: - Khách sạn - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
16	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (trừ quầy bar)	5610
17	Đại lý du lịch	7911
18	Điều hành tua du lịch	7912
19	Xây dựng nhà để ở	4101
20	Xây dựng nhà không để ở	4102
21	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Thi công, lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 35KV	4221
22	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi	4222
23	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
24	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	4293
25	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị	4299
26	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
27	Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4211
28	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông	4212
29	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xếp dỡ hàng hoá; Cho thuê thiết bị vận tải đường thủy không kèm người điều khiển	7730
30	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan: - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4661
31	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy thủy - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659

32	Cho thuê xe có động cơ	7710
33	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Vận tải hành khách bằng taxi	4931
34	Vận tải hành khách đường bộ khác: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định và theo hợp đồng	4932
35	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
36	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
37	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
38	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
39	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
40	Bán buôn kim loại và quặng kim loại: - Bán buôn sắt, thép - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn đồng, chì, nhôm, inox	4662
41	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
42	Tái chế phế liệu: - Phá hủy tàu	3830

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch
Đã ký
Vũ Tuấn Dương